

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THU'
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HSST

Ngày: 09/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU' - TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.
- Các hội thẩm nhân dân:
 1. Bà Phạm Thị Láng.
 2. Ông Nguyễn Tiến Sang.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tho - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Đặng Quang V, sinh năm 1989.

Nơi sinh: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ Văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Đặng Văn C (đã chết) và bà Bùi Thị N, sinh năm 1953. Nhân thân: Bản án số 27/2012/HSST ngày 08/5/2012 của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã xóa án tích.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2017.

2. Nguyễn Thế H, sinh ngày 02/5/1995.

Nơi sinh: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ Văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1974.

Nhân thân: Từ năm 2015 đến năm 2016 tham gia nghĩa vụ quân sự.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2017.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Khu H, Thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 24/4/2017, khi Đặng Quang V và Nguyễn Thế H, đang ở phòng trọ tại khu H, thị trấn V, huyện V thì V nói với H: “*Anh em mình có đi kiểm gì chứ mai không có gì ăn*”, ý là đi tìm xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, H đồng ý. Sau đó V và H đi bộ vào ngõ số 05, khu H, thị trấn V, tỉnh Thái Bình. Khi V và H đi đến cuối ngõ thì V phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Xiongshi, biển đăng ký 17F5-9006 của anh Bùi Văn T trị giá 2.550.000 đồng để trong lán ở sân. V và H quan sát thấy gia đình anh T đã đi ngủ, cổng nhà khóa, có đoạn tường dậu mới phá đi qua, vào sân được nên bàn nhau vào để trộm cắp xe. V nói với H: “*Đứng ngoài coi nhé*”, H hiểu ý là đứng ngoài cảnh giới để cho V vào trộm cắp. V đi qua lối bức tường dậu mới phá vào trong sân đi lại gần xe mô tô thấy chìa khóa xe treo ở dây phanh nên V dùng chân phải gạt chân chống phụ, quay đầu xe dắt xe qua lối trước V đi vào để ra ngoài. V dắt xe ra ngoài cách cổng nhà anh T khoảng 50 mét thì lấy chìa khóa mở ổ khóa điện nổ máy điều khiển xe chở H về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ H dùng tuốc nơ vít và kìm có từ trước tháo biển số xe nhưng không được, sau đó V dùng tay bẻ phần nhựa chỗ gắn biển số xe rồi cho biển số xe vào túi nylon màu đen rồi cùng H đem ra cầu L thuộc thị trấn V vứt xuống sông. Đến ngày 26/4/2017, V điều khiển xe mô tô trộm cắp chở H ra chợ T thuộc thị trấn V, huyện V thì bị lực lượng tuần tra Công an huyện Vũ Thư phát hiện thấy xe không có biển số đăng ký đã tiến hành kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời khai của người bị hại cũng phù hợp với lời khai của bị cáo và thể hiện đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại.

Biên bản quản lý đồ vật tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/4/2017 tại Công an huyện V. Biên bản xác định hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình lập hồi 07 giờ 15 phút ngày 26/4/2017, hồi 00 giờ ngày

24/4/2017 tại gia đình anh Bùi Văn T, sinh năm 1981 ở khu H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình đều phù hợp với lời khai của bị cáo.

Bản kết luận định giá tài sản số 11/KLHD ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V, tỉnh Thái Bình kết luận: “01 xe mô tô nhãn hiệu Xiongshi số khung 100-600006526, số máy FMG -01552849 đã qua sử dụng trị giá 2.550.000 đồng. (Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)”.

Bản cáo trạng số 51/KSĐT ngày 06/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố các bị cáo Đặng Quang V và Nguyễn Thế H về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đặng Quang V và Nguyễn Thế H và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Quang V từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, điều 53, Điều 33 Bộ luật hình sự để xử phạt Nguyễn Thế H từ 06 đến 09 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận việc cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Xiongshi, số khung 100-600006526, số máy FMG -01552849 cho chủ sở hữu tài sản là anh Bùi Văn T.

Về trách nhiệm dân sự : Anh T không có ý kiến gì nên đề nghị không đặt ra giải quyết.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, chứng minh cho hành vi phạm tội của nhau và được chứng minh bởi các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo và lời khai của người bị hại là anh Bùi Văn T; Biên bản quản lý đồ vật tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V,

tỉnh Thái Bình lập hồ 13 giờ 30 phút ngày 26/4/2017 tại Công an huyện V; Biên bản xác định hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình lập hồ 07 giờ 15 phút ngày 26/4/2017, hồ 00 giờ ngày 24/4/2017 tại gia đình anh Bùi Văn T. Bản kết luận định giá tài sản số 11/KLHD ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V, tỉnh Thái Bình. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ ngày 24/4/2017, Đặng Quang V và Nguyễn Thế H đã lợi dụng sơ hở trong quá trình quản lý tài sản, thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Xiongshi số khung 100-600006526, số máy FMG -01552849 trị giá 2.550.000 đồng (*Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) của anh Bùi Văn T, sinh năm 1981, trú tại khu H, thị trấn V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Hành vi của các bị cáo V và H đã phạm vào tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho các chủ tài sản trong việc bảo quản tài sản của mình. Các bị cáo tuổi còn rất trẻ, có sức khỏe và có khả năng nhận thức nhưng không rèn luyện, tự giác lao động mà lại cố ý phạm tội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo V là người khởi xướng, rủ rê và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H là người cảnh giới có vai trò giúp sức cho bị cáo V thực hiện tội phạm nên bị cáo V có vai trò chính trong vụ án.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và hình phạt:

Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Bị cáo V có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xử phạt tuy đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại phạm tội nhưng được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt là thành khẩn khai báo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H có nhân thân tốt và được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự có thời gian tham gia và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo cần thiết phải xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và xử phạt bị cáo V mức hình phạt cao hơn bị cáo H. Các bị cáo là những đối tượng lang thang không cư trú ổn định nên cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự của vụ án:

Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Xiongshi số khung 100-600006526, số máy FMG -01552849 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bùi Văn T. Anh T không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với chiếc biển số đăng ký 17F5-9006 và 01 tuốc nơ vít, 01 kìm V và H dùng để tháo biển số xe, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Quang V và bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**

2/ Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 33 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đặng Quang V 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53, Điều 33 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2017.

3/ Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Xiongshi số khung 100-600006526, số máy FMG -01552849 cho anh Bùi Văn T. Anh T không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 09/8/2017.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Vũ Thư, Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, Thái Bình;
- .- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, Thái Bình;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp;
- Người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương